

**KẾ HOẠCH PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2025 - 2030 ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2032**

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” trên địa bàn phường Phú Lương.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW. Triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông theo hướng dẫn tại Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018.

Trên cơ sở đánh giá việc thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2026, trường Tiểu học Phú Lương I tiếp tục xây dựng Phương hướng Chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2025- 2030 tầm nhìn 2032 cụ thể như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ NHÀ TRƯỜNG:

1. Giới thiệu lịch sử nhà trường:

Trường Tiểu học Phú Lương I được thành lập theo Quyết định số 172/QĐ/UB của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Oai ngày 31 tháng 8 năm 1991 Về việc tách trường phổ thông cơ sở thành trường phổ thông cơ sở cấp 1 và trường phổ thông cơ sở cấp 2.

Email: clphuluong1-hadong@hanoiedu.vn

Trường được xây dựng tại tổ 19 thuộc phường Phú Lương quận Hà Đông thành phố Hà Nội với tổng diện tích sử dụng của trường 2.268m².

Từ khi thành lập, nhờ sự quan tâm, sự chỉ đạo của các ngành và các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đầu tư cho nhà trường đồng bộ cả về quy mô và chất lượng. Các phong trào thi đua luôn đạt hiệu quả cao, nhiều năm trường đạt tập thể Lao động tiên tiến. Đội ngũ giáo viên đồng đều, chất lượng học sinh tốt, xây dựng được hình ảnh đẹp trước cha mẹ học sinh, bạn bè đồng nghiệp, được lãnh đạo cấp trên tin tưởng.

*** Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương:**

+ Điều kiện tự nhiên, xã hội:

Trường Tiểu học Phú Lương I là một ngôi trường có bề dày truyền thống và thành tích, là điều kiện thuận lợi để nhà trường phát huy và giữ vững những kết quả đã đạt được. Vị trí phù hợp cho trẻ em đi học thuận tiện. Đảm bảo môi trường xanh, sạch đẹp, an toàn và thân thiện.

+ Cơ cấu tổ chức:

- Học sinh: trường có 820 học sinh với 20 lớp (07 học sinh khuyết tật), bình quân 41 em/lớp.

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường: 36 đ/c trong đó:

Lãnh đạo: 01 đ/c; giáo viên: 31 đ/c; nhân viên: 04 đ/c (01 GVHD).

Trình độ: Thạc sĩ: $01/36 = 2,8\%$; Đại học: $33/36 = 91,6\%$; CĐ: $2/36 = 5,6\%$

Giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn: $34/36 = 94,4\%$;

Tỷ lệ giáo viên/lớp là 1,4 GV/lớp.

+ Cơ sở vật chất:

- Trường có đầy đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học phục vụ tốt cho công tác giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.

- Thư viện nhà trường đạt thư viện chuẩn.

+ Các tổ chức đoàn thể:

- Chi bộ gồm 11 đồng chí chiếm tỷ lệ 30,5%.

- Công đoàn gồm 36 công đoàn viên chiếm tỷ lệ 100%.

- Chi đoàn gồm 23 đ/c chiếm tỷ lệ 63,8%.

- Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh: Có 09 chỉ đội.

+ Thuận lợi và khó khăn:

- Thuận lợi:

Trường có bề dày truyền thống: Dạy tốt - Học tốt, có đội ngũ giáo viên giàu năng lực, trình độ và tay nghề vững vàng, có bề dày kinh nghiệm, là nòng cốt cho các phong trào thi đua của nhà trường.

Lãnh đạo là những đồng chí có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý và tâm huyết với nghề.

Các em học sinh của trường đều chăm ngoan, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, công tác Đội và phong trào thiếu nhi của nhà trường luôn là Liên đội mạnh xuất sắc.

- Khó khăn:

Một số học sinh gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, sự quan tâm chưa đồng đều của các bậc cha mẹ học sinh nên ít nhiều có ảnh hưởng đến chất lượng của học sinh. Song nhà trường đã khắc phục khó khăn quan tâm, tạo điều kiện hơn đối với học sinh để giữ vững và nâng dần chất lượng học sinh.

2. Chức năng, nhiệm vụ được giao:

Thực hiện các nhiệm vụ về giáo dục và đào tạo theo chức năng nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Trường Tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và thực hiện nhiệm vụ giáo dục của địa phương, của ngành.

II. THÀNH TÍCH ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch năm học:

1.1. Đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục của đội ngũ giáo viên, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của học sinh

- Nhà trường đã triển khai và thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh hưởng ứng và thực hiện tốt chủ đề năm học.

- Nhà trường đã chỉ đạo các đoàn thể, các tổ khối chuyên môn, xây dựng kế hoạch năm, tháng, tuần sát với tình hình thực tế và thực hiện tốt kế hoạch đã đề ra, phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên trong nhà trường gắn với thi đua và thành tích của các cá nhân và tập thể. Đặc biệt là chú trọng nâng cao chất lượng giảng dạy của đội ngũ giáo viên thông qua việc tổ chức các lớp tập huấn cho giáo viên để nâng cao trình độ và nghiệp vụ sư phạm, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chuyên đề đổi mới phương pháp giảng dạy do vậy chất lượng giáo dục của học sinh ngày càng được nâng lên.

1.2. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi:

- Đạt phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3.
- Đảm bảo được 100% trẻ em trong độ tuổi 14 hoàn thành chương trình tiểu học. 100% trẻ em hoàn thành chương trình tiểu học ở độ tuổi 11 tuổi. Huy động được 100 % số trẻ em ở độ tuổi 6 tuổi vào lớp 1. Có 100 % số học sinh được học 10 buổi/tuần. Nhà trường không có học sinh bỏ học.

1.3. Chất lượng giáo dục toàn diện:

- Chất lượng học sinh đại trà được duy trì và phát triển, 100% học sinh lên lớp, học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học chuyển cấp đảm bảo chất lượng.

- Chất lượng mũi nhọn được quan tâm và đầu tư, tỉ lệ học sinh đạt giải cao trong các kỳ giao lưu học sinh tiêu biểu, sân chơi trí tuệ các cấp năm sau luôn cao hơn năm trước.

- Các hoạt động giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống, rèn kỹ năng sống và giáo dục nếp sống Thanh lịch - Văn minh cho học sinh được thực hiện tốt. Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao thông qua các hoạt động học tập văn hoá, hoạt động tập thể, hoạt động Đội, phong trào văn nghệ thể dục thể thao. Cụ thể:

*** Chất lượng đại trà:**

Trong những năm học vừa qua, với chất lượng giảng dạy của tập thể giáo viên, nhà trường đã thực hiện tốt chương trình, Đề án của các cấp. Chính vì vậy, chất lượng của học sinh của nhà trường ngày càng giữ vững và nâng cao trên tất cả các tiêu chí đánh giá học sinh Tiểu học: Các môn học và hoạt động giáo dục; mức độ hình thành phát triển và năng lực; mức độ hình thành phát triển và phẩm chất của học sinh. Cụ thể:

- Năm học 2024 - 2025: Phụ lục 1 đính kèm

*** Chất lượng học sinh trong các kỳ giao lưu:**

TT	Năm học 2024-2025	Tên cuộc thi	Đạt giải				Tổng
			Nhất	Nhì	Ba	KK	
		Đấu trường Vioedu cấp quận.		1		5	6
		Olympic cấp quận.				8	8

*** Danh hiệu thi đua đã đạt trong hai năm gần đây:**

Năm	Danh hiệu thi đua	Số Quyết định, ngày, tháng, năm, cơ quan ban hành quyết định
2022-2023	Tập thể lao động Tiên tiến	QĐ số 4467/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 của UBND quận Hà Đông.
2023- 2024	Tập thể lao động Tiên tiến	QĐ số 2813/QĐ-UBND ngày 9/7/2024 của UBND quận Hà Đông.

II. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG.

1. Môi trường bên trong.

1.1. Điểm mạnh:

*** Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	1	1	Kinh		1		
Giáo viên	31	31	Kinh	1	30		

Nhân viên	4	4	Kinh	0	4	0	
Cộng	36	36		1	35		

** Số liệu dự kiến 4 năm tiếp theo:*

	Năm học 2025-2026	Năm học 2026-2027	Năm học 2027-2028	Năm học 2028-2029	Năm học 2029-2030
Tổng số giáo viên	31	32	32	32	32
Tổng số lớp học	20	21	21	21	21
Tỷ lệ giáo viên/lớp	1,55	1,56	1,56	1,56	1,57
Tỷ lệ giáo viên/học sinh	0,037	0,038	0,038	0,038	0,038
Tổng số GV dạy giỏi cấp Quận và tương đương	2	3	4	4	4

** Học sinh*

	Năm học 2025-2026	Năm học 2026-2027	Năm học 2027-2028	Năm học 2028-2029	Năm học 2029-2030
Tổng số:	837	831	877	880	902
- Khối lớp 1	180	181	180	181	180
- Khối lớp 2	158	180	181	180	181
- Khối lớp 3	178	158	180	181	180
- Khối lớp 4	134	178	158	180	181
- Khối lớp 5	187	134	178	158	180
Nữ	431	427	450	451	452
Dân tộc	08	07	06	04	04
Đôi tượng chính sách	3	3	1	1	1
Khuyết tật	07	06	06	07	08
Tuyển mới	180	181	180	181	180
Lưu ban	02	03	02	02	02
Bỏ học	0	0	0	0	0
Học 2 buổi/ngày	837	831	877	880	902

Bán trú	760	750	770	800	820
Tỷ lệ bình quân HS/lớp	41	41	43	44	45
Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi	100%	100%	100%	100%	100%
- Nữ	431	427	450	451	452
- Dân tộc	8	07	06	04	04
Tổng số HS hoàn thành chương trình cấp học	187	134	178	158	180
- Nữ	83	62	80	71	81
- Dân tộc					
Tổng số HS giỏi cấp tỉnh					
Tổng số HS giỏi quốc gia					

*** Xếp loại giáo dục:**

Năm học	TSHS	HTT - Hoàn thành		Chưa hoàn thành		Ghi chú
		SL	TL	SL	TL	
2025-2026	837	835	99,8%	2	0,2%	
2026-2027	831	828	99,6 %	3	0,4 %	
2027-2028	877	875	99,8 %	2	0,2%	
2028-2029	880	878	99,8 %	2	0,2%	
2029-2030	902	900	99,8 %	2	0,2%	

*** Phẩm chất và năng lực:**

Năm học	TS HS	Xếp loại hạnh kiểm			
		Tốt - Đạt		Chưa đạt - CCG	
		SL	TL %	SL	TL %
2025-2026	837	837	100	0	0
2026-2027	831	831	100	0	0
2027-2028	877	877	100	0	0

2028-2029	880	880	100	0	0
2029-2030	902	902	100	0	0

*** Cơ sở vật chất:**

Hiện trạng cơ sở vật chất nhà trường: *Tổng số phòng học: 28/phòng, trong đó:*

- + Số phòng học cấp 4 : Không.
- + Số phòng học kiên cố : 28 phòng
- Thừa: Không
- Thiếu: Không.
- *Tổng số phòng chức năng: trong đó:*
 - + Phòng Ban giám hiệu: Số lượng: 02; Diện tích 48 m²
 - + Phòng hội đồng: Số lượng: 01; Diện tích 48 m²
 - + Phòng thư viện: Số lượng: 01 ; Diện tích 48 m²
 - + Phòng thiết bị: Số lượng: 01 ; Diện tích 48 m²
 - + Phòng GD nghệ thuật: Số lượng: 0;
 - + Phòng Âm nhạc, Mỹ thuật: Số lượng: 0; Diện tích: m²
 - + Phòng Tin học: Số lượng: 01; Diện tích 48 m²
 - + Phòng dạy Ngoại ngữ: Số lượng: 0;
 - + Phòng y tế: Số lượng: 01; Diện tích 24 m²
 - + Phòng bảo vệ: Số lượng: 01; Diện tích 12 m²
 - + Phòng tập đa năng: Số lượng: 0;
 - + Phòng Văn thư: 01; Diện tích 24 m²
 - + Phòng hoạt động Đội: 01; Diện tích 24 m²
 - + Phòng Kế toán: 01; Diện tích 17,5 m²
 - + Phòng nghỉ, phòng họp của giáo viên: 0; Diện tích: m²
 - Nhà trường còn thiếu: 02 phòng (01 ngoại ngữ, 01 phòng truyền thống).

Đồ dùng dạy học:

- Số lượng sách tham khảo: 4.838 cuốn, sách giáo khoa: 827 cuốn, sách giáo viên: 620 cuốn.
- Xây dựng cảnh quan sư phạm nhà trường: Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.
- Được sự quan tâm của lãnh đạo các cấp trong việc xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo hướng kiên cố hóa và chuẩn hóa trường lớp.
- Sự hỗ trợ nhiệt tình của chính quyền địa phương trong việc tìm nguồn lực để phát triển trường lớp.

- Sự quan tâm của xã hội trong công tác giáo dục thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội cha mẹ học sinh và nhà trường.

- Hiện tại trường có đủ trang thiết bị thiết yếu phục vụ cho công tác giảng dạy.

Hệ thống cơ sở vật chất của nhà trường đáp ứng đầy đủ các yêu cầu dạy và học. Trường có khu nhà vệ sinh, nhà để xe, hệ thống nước sạch. Thư viện của trường đạt thư viện chuẩn mức 1, thiết bị đồ dùng dạy học phục vụ cho việc dạy - học của giáo viên và học sinh đầy đủ;

1.2. Điểm yếu:

- Một số thiết bị, đồ dùng được cấp đã lâu nên cũ, hỏng.

- Nhà trường còn thiếu một số phòng chức năng như: ngoại ngữ, truyền thống.

- Sân chơi quá hẹp, không có bãi tập cho học sinh.

2. Môi trường bên ngoài.

2.1. Điểm mạnh:

- Với quan điểm coi giáo dục là quốc sách hàng đầu, Đảng và Nhà nước tiếp tục dành sự ưu tiên cho giáo dục, không những thể hiện ở những chính sách đầu tư mà còn ở sự lãnh đạo trực tiếp luôn quan tâm chỉ đạo các mặt hoạt động.

- Tình hình phát triển của một số trường Tiểu học của Quận Hà Đông giúp nhà trường có cơ hội thuận lợi trong việc học tập và vận dụng những kinh nghiệm để phát triển hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Cơ chế, chính sách pháp luật ngày càng hoàn thiện tạo điều kiện cho trường chủ động thực hiện kế hoạch và hoàn thành nhiệm vụ.

- Ban đại diện CMHS quan tâm và ủng hộ các phong trào của nhà trường.

- Công nghệ thông tin và các công nghệ khác không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.

- Xây dựng tốt mối quan hệ giữa CB-GV-NV với cha mẹ học sinh và các ban ngành đoàn thể tại địa phương góp phần thuận lợi cho nhà trường hoàn thành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm.

2.2. Điểm yếu:

- Trước những đổi mới của ngành Giáo dục về giáo dục từ nội dung, phương pháp dạy học đến việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và những yêu cầu cao của xã hội nói chung, của bậc CMHS nói riêng về hiệu quả chất lượng giảng dạy của nhà trường; đã làm cho tập thể sư phạm phải có nhiều băn khoăn, trăn trở trong việc nghiên cứu đầu tư để đổi mới trong quản lý cũng như việc nâng cao chất lượng giáo dục.

- Vấn đề toàn cầu hóa và xã hội ngày càng phát triển dẫn đến yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục đòi hỏi nhà trường phải đổi mới toàn diện nhằm đáp ứng nhu cầu của CMHS và xã hội ngày càng cao, nhất là đối với CSVC trường lớp.

III. XÂY DỰNG MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC.

1. Mục tiêu tổng quát:

1.1. Mục tiêu ngắn hạn: Hoàn thành tốt kế hoạch năm học đề ra.

- Đổi mới quản lý giáo dục, nhận thức và thực hiện đúng đắn vai trò quản lý và lãnh đạo của Hiệu trưởng.

- Đổi mới phương pháp dạy của thầy và phương pháp học của trò. Hướng dẫn giáo dục kỹ năng sống và phương pháp tự học cho học sinh.

- Giáo dục học sinh toàn diện theo mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông.

- Tìm kiếm, khơi gợi và phát huy tích cực công tác xã hội hóa giáo dục.

1.2. Mục tiêu trung hạn: Thực hiện Kế hoạch xây dựng Thư viện Tiên tiến, sửa sang cơ sở vật chất cho đồng bộ.

1.3. Mục tiêu dài hạn: Tập trung việc thực hiện công tác giảng dạy, giáo dục mang tính tích cực, hiệu quả phù hợp với mục tiêu giáo dục toàn diện một cách bền vững

- Xây dựng đơn vị đạt chuẩn chất lượng giáo dục một cách ổn định.

- Đề xuất UBND phường Phú Lương bố trí quỹ đất cho nhà trường để xây dựng trường (có đủ sân chơi, bãi tập cho học sinh).

2. Mục tiêu cụ thể - Chỉ tiêu đạt được - Lộ trình thực hiện:

2.1. Xây dựng trường lớp - Đầu tư cơ sở vật chất:

- Ổn định cơ sở vật chất trường lớp, quản lý và sử dụng hiệu quả, đảm bảo phục vụ tốt hoạt động giảng dạy và giáo dục tại đơn vị. Có bổ sung và sửa chữa kịp thời phù hợp yêu cầu thực tế.

- Đảm bảo đủ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động giảng dạy và giáo dục.

- Bổ sung sửa chữa kịp thời nhà vệ sinh, vật dụng bán trú, hệ thống nước sạch nhằm đảm bảo việc chăm sóc sức khỏe học sinh và đáp ứng nhu cầu sử dụng cho CB-GV-NV và HS.

2.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ:

- 100% số cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn, CBQL, GV tham gia học tập bồi dưỡng chuyên môn để nâng chuẩn trình độ.

- Trau dồi năng lực nhận thức, đảm bảo chất lượng về chuyên môn, ngoại ngữ, tin học.

- Có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống tốt, phù hợp đạo đức nhà giáo.

- Thực hiện có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.

- Phát huy tính chủ động sáng tạo của đội ngũ thầy cô giáo nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp giáo dục trong điều kiện hội nhập quốc tế.

2.3. Nâng cao chất lượng học sinh:

- Được học tập và tham gia hoạt động trong môi trường văn minh, thân thiện và an toàn.

- Có khả năng vận dụng kiến thức, tìm tòi, khám phá và phát triển nhận thức bản thân.

- Biết hợp tác, giao tiếp và phân đấu trong học tập.

- Có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng xã hội.

- 100% đạt yêu cầu đánh giá theo TT 27/2018 của Bộ GDĐT.

- 100% học sinh hoàn thành chương trình bậc tiểu học.

2.4. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh - Đa dạng hóa buổi học thứ hai:

- Tích hợp kiến thức bài dạy phù hợp đối tượng học sinh.

- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt đội nhóm, phát huy tính tập thể, biết phối hợp linh hoạt giúp HS đạt được kiến thức mong muốn.

- Tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống đáp ứng yêu cầu học tập và sinh hoạt cộng đồng.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

2.5. Đẩy mạnh chất lượng chuyên môn, tích cực đổi mới phương pháp dạy học:

- Thực hiện chương trình giảng dạy theo chuẩn kiến thức kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh. Tích hợp các nội dung giáo dục vào các môn học và hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng đổi mới nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và tự học của học sinh.

- Thực hiện tốt việc đánh giá học sinh theo TT 27/2018 của Bộ GDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch số 1441/KH-SGDĐT ngày 12/12/2022 của SGDĐT Hà Nội, kế hoạch số 4340/KH-PGDĐT ngày 21/12/2022 của Phòng GDĐT về việc tổ chức phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm” giai đoạn 2025 - 2030.

2.6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý:

- Tổ chức các buổi tập huấn về CNTT cho CBQL, GV, NV hàng năm. Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và giảng dạy.

- Tuyên truyền vận động PHHS cùng tham gia tìm hiểu các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý HS như EnetViet và các phần mềm hỗ trợ công tác dạy và học khác nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

2.7. Xã hội hóa giáo dục:

- Tăng cường, phát huy các mối quan hệ giữa CB-GV-NV trong nhà trường; giữa nhà trường với cộng đồng bên ngoài là yếu tố tiềm năng cung cấp nguồn lực cho nhà trường, quyết tâm xây dựng nhà trường Tiểu học Phú Lương I trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của phường Phú Lương nói riêng và quận Hà Đông nói chung, là địa chỉ tin cậy của lãnh đạo các cấp cùng nhân dân địa phương.

- Nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương, các lực lượng xã hội thực hiện kế hoạch giáo dục đúng độ tuổi và triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Tham mưu với chính quyền địa phương, tìm hiểu chia sẻ với cha mẹ học sinh nhằm ngăn chặn những trường hợp có nguy cơ học sinh bỏ học.

- Có kế hoạch phân công và huy động lực lượng giáo viên, nhân viên tham gia các hoạt động hỗ trợ giáo dục.

- Tuyên truyền, vận động mọi nguồn lực tại chỗ và nguồn lực khác nhằm có thêm điều kiện thực hiện các hoạt động giáo dục góp phần nâng cao chất lượng hoạt động nhà trường.

- Phối kết hợp tốt với Ban Đại diện cha mẹ học sinh nhằm chăm lo giáo dục học sinh hiệu quả từ vật chất đến tinh thần. Tuyên truyền đến PHHS các chủ trương chung của ngành. Phối hợp phụ huynh trong công tác giáo dục học sinh chưa ngoan. Vận động phụ huynh thực hiện tốt công trình cha mẹ học sinh hàng năm phù hợp thực tế và hỗ trợ học sinh nghèo, ngoan giỏi vui bước đến trường.

2.8. Xây dựng môi trường học thân thiện:

- Huy động sức mạnh tổng hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương và đáp ứng nhu cầu của xã hội.

- Phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của học sinh trong học tập và các hoạt động xã hội một cách phù hợp và hiệu quả.

- Tạo cho học sinh có môi trường học tập, sinh hoạt lành mạnh, vui tươi và bổ ích.

- Học sinh được tôn trọng và được đối xử công bằng. Tham gia học tập bằng ý thức trách nhiệm.

- Đổi mới phương pháp dạy và học, tạo mọi điều kiện để học sinh được tham gia học tập trên phương tiện dạy học hiện đại.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Giải pháp chung:

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, phối hợp tốt, kịp thời với các tổ chức đoàn thể dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị chuyên môn tại nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể trên từng nội dung và mục tiêu đề ra.

- Phổ biến, tuyên truyền, vận động trong CB-GV-NV về việc thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban chấp hành TW Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Về phương hướng chiến lược của trường nâng cao nhận thức của tập thể; tập trung xây dựng và phát huy tiềm lực của nhà trường nhằm hoàn thành kế hoạch giai đoạn 2025 - 2030.

2. Giải pháp cụ thể:

2.1. Giải pháp 1:

100% CBQL, GV tham gia học tập các Modun bồi dưỡng thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Đổi mới dạy học: Không ngừng bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho giáo viên nhất là 8 bài học đổi mới toàn diện nhà trường phổ thông. Thực hiện tốt việc hỗ trợ nghề nghiệp, hỗ trợ về chuyên môn cho các giáo viên mới ra trường. Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng các chuyên đề phù hợp nhất là các chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục để giúp giáo viên không ngừng đổi mới dạy học. Liên kết với các trung tâm ngoại ngữ có yếu tố nước ngoài để dạy và học với người bản ngữ.

2.2. Giải pháp 2:

Phát triển đội ngũ: Nâng cao chất lượng, tạo uy tín, tạo thương hiệu cho nhà trường. Huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường để hỗ trợ các hoạt động thu hút nguồn nhân lực nhằm phát triển đội ngũ và ổn định lâu dài.

2.3. Giải pháp 3:

Cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ: Tăng cường cải tạo, bổ sung để hoàn thiện cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ theo hướng hiện đại hóa. Không ngừng bổ sung cơ sở vật chất tốt nhất phục vụ cho việc giảng dạy và học tập.

2.4. Giải pháp 4:

Nguồn lực tài chính: Huy động mọi nguồn lực tài chính nhất là nguồn lực của CMHS và các mạnh thường quân.

2.5. Giải pháp 5:

Hệ thống thông tin: Cùng cố hệ thống thông tin nhà trường, nhất là không ngừng cập nhật website của nhà trường và truy cập thông tin trên mạng. Cán bộ, giáo viên, công nhân viên đều phải có địa chỉ email để cập nhật thông tin.

2.6. Giải pháp 6:

Quan hệ với cộng đồng: Thiết lập và tăng cường các mối quan hệ cần thiết với cộng đồng nhằm tìm kiếm sự hậu thuẫn và khai thác các tiềm năng hỗ trợ thiết thực cho hoạt động nhà trường hướng tới mục tiêu.

2.7. Giải pháp 7:

Lãnh đạo và quản lý: Không ngừng cải tiến phương pháp lãnh đạo và quản lý thông qua các thiết bị và công cụ hiện đại, nhất là tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo và quản lý.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Xây dựng và triển khai Phương hướng chiến lược phát triển giai đoạn 2025-2030 đến toàn thể CB-GV-NV nhà trường.

2. Báo cáo, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tham mưu Đảng ủy, UBND phường, thông tin đến học sinh, cha mẹ học sinh tạo sự đồng thuận và quan tâm của xã hội đến mọi hoạt động của trường nhằm tạo điều kiện để nhà trường thực hiện kế hoạch từng năm học theo lộ trình Kế hoạch chiến lược phát triển.

4. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường bao gồm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng các tổ, đứng đầu các đoàn thể. Hàng năm có thể bổ sung thành viên nếu có thay đổi về nhân sự.

5. Ban chỉ đạo bố trí phân công trách nhiệm thực hiện kế hoạch chiến lược, điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

6. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch từng năm học bám sát nhiệm vụ năm học và mục tiêu, lộ trình thực hiện phương hướng chiến lược phát triển nhà trường đã xây dựng.

7. Phổ biến chiến lược phát triển nhà trường: Thông qua ban Đại diện CMHS và phổ biến đến CMHS trong các buổi họp. Đưa lên cổng thông tin điện tử của nhà trường cũng như niêm yết tại bảng tin cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, CMHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường được biết và tham gia đóng góp ý kiến.

VI. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN.

1. Đối với Hiệu trưởng:

- Tổ chức triển khai thực hiện phương hướng chiến lược; Thành lập Ban chỉ đạo triển khai và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện định kỳ hàng năm theo lộ trình; quản lý và xây dựng, phát huy các nguồn lực thực hiện phương hướng.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu có liên quan đến nhiều đơn vị, tổ chức.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng:

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể; phân công nhiệm vụ và kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục của giáo viên;

- Đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục; khắc phục những biến động về chất lượng giáo dục.

3. Đối với Tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng Văn phòng:

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch của tổ từng năm học bám sát kế hoạch nhà trường năm học và phương hướng chiến lược phát triển; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ. Dự báo khả năng và đề xuất các giải pháp để thực hiện phương hướng chiến lược phát triển.

- Triển khai thực hiện nội dung bồi dưỡng thường xuyên hàng năm, nâng cao năng lực giảng dạy bộ môn và giáo dục học sinh.

4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Căn cứ kế phương hướng lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

- Tích cực học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ đào tạo và năng lực giảng dạy, giáo dục, năng lực công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần xây dựng, phát triển và quảng bá về trường mình.

5. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ của đoàn thể từng năm học, thực hiện phương hướng chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của đoàn thể mình thực hiện đạt mục tiêu và thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trong phương hướng chiến lược; góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những giải pháp phù hợp để thực hiện tốt phương hướng chiến lược phát triển nhà trường.

6. Đối với học sinh:

- Không ngừng học tập, rèn luyện; tích cực tham gia các hoạt động giáo dục và phong trào thi đua của nhà trường.

- Khắc phục khó khăn để vươn lên học tốt, có hoài bão và định hướng tương lai, rèn luyện kỹ năng sống để hoà nhập tốt với cuộc sống.

7. Ban đại diện cha mẹ học sinh:

- Tham gia góp ý việc triển khai thực hiện phương hướng; cộng tác với nhà trường trong các hoạt động giáo dục, xây dựng, tăng cường cơ sở vật chất và vận động xã hội hóa giáo dục; cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc cha mẹ học sinh và nhân dân tạo sự đồng thuận và ủng hộ việc thực hiện mục tiêu phương hướng chiến lược phát triển nhà trường.

- Quan tâm chăm sóc và tạo điều kiện tốt để con em học tập, được rèn luyện ở trường học và có điều kiện vươn lên trong cuộc sống.

VI. KẾT LUẬN.

Trên là toàn bộ Kế hoạch chiến lược 5 năm xây dựng và phát triển trường Tiểu học Phú Lương I giai đoạn 2025-2030. Nhà trường sẽ xây dựng lộ trình, cụ thể hóa thành chương trình hành động, sát hợp với tình hình thực tế nhà trường, địa phương và yêu cầu phát triển của ngành, nhằm góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”./.

Nơi nhận:

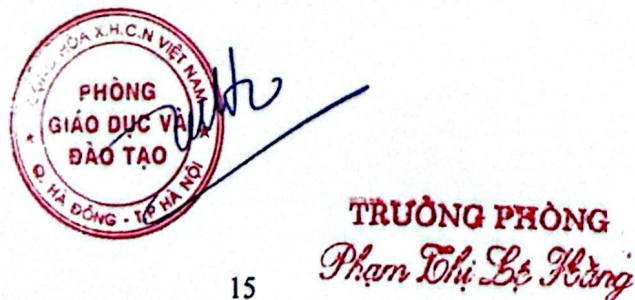
- Phòng GD&ĐT quận Hà Đông; (để b/c)
- Đảng ủy, UBND phường; (để b/c)
- Các tổ chuyên môn, bộ phận; (để t/h)
- Lưu: VT./.


HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
PHÚ LƯƠNG
Nguyễn Thị Yến

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO PHƯỜNG PHÚ LƯƠNG


CHỦ TỊCH
Đào Quang Vinh Kiên

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT QUẬN HÀ ĐÔNG


TRƯỞNG PHÒNG
Phạm Thị Lệ Hằng